

Số: 38 /2025/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 08 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P (O)

Địa chỉ trụ sở chính: Số D L, phường B, Quận A, Thành Phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần H - Chức vụ: Giám đốc Bán lẻ (theo Văn bản uỷ quyền số 15/2024/UQ-CT.HĐQT ngày 06/5/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP P).

Ông Trần H uỷ quyền lại cho bà Hoàng Thị H1 - Chức vụ: Chuyên viên Cao cấp Thu hồi nợ (Theo giấy uỷ quyền số 12/2024/UQ-OCB ngày 01/07/2024).

Địa chỉ liên hệ: Số C đường Q, quận H, thành phố Đà Nẵng

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số C G, tổ A, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Bà Nguyễn Thị X xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền 130.896.393 đồng. (Trong đó nợ gốc 125.041.551 đồng và nợ lãi 5.854.842 đồng tạm tính đến ngày 31/3/2025).

2. Thời gian và phương thanh toán như sau:

- + Vào ngày 30/4/2025 thanh toán số tiền 20.000.000 đồng;
- + Tiếp theo vào ngày 10 hàng tháng, kể từ tháng 5 năm 2025 mỗi tháng trả số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi thanh toán hết số tiền trên.

Trường hợp đến hạn thanh toán mà bà Nguyễn Thị X vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ phân kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại.

3. Bà Nguyễn Thị X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 01/4/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0021/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 05/02/2021 và Khế ước nhận nợ số 0021.01/2021/KUNN-OCB-CN ngày 05/02/2021.

4. Nếu đến thời hạn trả nợ như đã thỏa thuận nhưng bà Nguyễn Thị X không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên và lãi phát sinh thì tài sản thế chấp sau được xử lý theo Điều 299 và Điều 323 Bộ luật dân sự.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: Lô B khu B, Khu dân cư N, phường M, quận S, TP . theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 148807, số vào sổ cấp GCN: CTS 214919 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ cấp ngày 02/02/2021 đứng tên bà Nguyễn Thị X.

Ngân hàng TMCP P có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị X giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 148807, số vào sổ cấp GCN: CTS 214919 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ cấp ngày 02/02/2021 sau bà Nguyễn Thị X thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng.

5. Về án phí: Về án phí DS-ST: 3.126.038 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi sáu nghìn không trăm ba mươi tám đồng*) bà Nguyễn Thị X phải chịu.

Lệ phí và chi phí tố tụng khác: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) bà Nguyễn Thị X phải chịu nhưng Ngân hàng TMCP P đã tạm ứng trước (*Đã nộp và chi xong*). Do vậy, bà Nguyễn Thị X phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.343.352 đồng (*Ba triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm năm mươi hai đồng*) theo biên lai thu số 0007786 ngày 28/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Vũ**